

Số: 147 /BC-HĐND

Quảng Nam, ngày 13 tháng 12 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Thẩm tra Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế năm 2019, kế hoạch phát triển kinh tế năm 2020**

Qua xem xét Báo cáo số 210/BC-UBND ngày 10/12/2019 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế năm 2019, kế hoạch phát triển kinh tế năm 2020 và kết quả giám sát các địa phương, đơn vị, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh đã trình tại kỳ họp và báo cáo HĐND tỉnh một số nội dung sau:

#### **1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế năm 2019**

Năm 2019, mặc dù đối diện với nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt và linh hoạt của UBND tỉnh, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, kinh tế tỉnh ta tiếp tục đà tăng trưởng và đạt được những kết quả tương đối toàn diện trên các lĩnh vực. Có 13/14 chỉ tiêu ước đạt và vượt kế hoạch HĐND tỉnh đề ra tại Nghị quyết 35/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 (trong đó 6/7 chỉ tiêu kinh tế đạt và vượt). Giá trị đa số các ngành kinh tế đạt cao hơn so với cùng kỳ<sup>1</sup>. Thu nội địa cơ bản đạt dự toán, bảo đảm cân đối ngân sách. Sản xuất nông nghiệp mặc dù chịu tác động bất lợi của tình hình thời tiết, dịch bệnh trên đàn gia súc nhưng kết quả khu vực nông - lâm - thủy sản cơ bản giữ được ổn định. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới xấp xỉ đạt mục tiêu đề ra, số tiêu chí nông thôn mới đạt chuẩn của toàn tỉnh tăng 0,2 tiêu chí/xã so với năm 2018. Thương mại - dịch vụ có tốc độ tăng trưởng ổn định, hoạt động du lịch khởi sắc; doanh thu từ tham quan, lưu trú ước đạt 5.877 tỷ đồng, tăng 25,04% so với năm trước. Thực hiện 3 nhiệm vụ đột phá chiến lược năm 2019 đạt kết quả nhất định, kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư, các dự án chương trình đầu tư ngày càng có trọng tâm, trọng điểm, đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp có được quan tâm. Môi trường đầu tư, chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh được cải thiện<sup>2</sup>, công tác cải cách hành chính về thủ tục đầu tư được chú trọng, giúp rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, góp phần thúc đẩy thu hút đầu tư và tạo điều kiện doanh nghiệp trên địa bàn phát triển.

Tuy nhiên, một số thành viên Ban bản khoản về các vấn đề đang đặt ra trong mục tiêu tăng trưởng kinh tế để bảo đảm tính bền vững, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh cần quan tâm một số vấn đề sau:

<sup>1</sup> Nông lâm, nghiệp và thủy sản tăng 1,7%; Công nghiệp tăng 3,01%, Thương mại - Dịch vụ tăng 12,5% so với năm 2018

<sup>2</sup> Năm 2015 xếp thứ 08/63 tỉnh thành; năm 2016 đứng vị thứ 10/63 tỉnh thành; năm 2017 xếp thứ 07/63 tỉnh thành; năm 2018 xếp 07/63 tỉnh thành.

- *Về tăng trưởng kinh tế:* Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2019 tăng khoảng 3,81% so với năm 2018 thấp so với kế hoạch đề ra (chỉ tiêu 7-7,5%), điều này đặt ra áp lực năm 2020 phải đạt mức tăng trưởng khá cao mới có khả năng hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2016 – 2020<sup>3</sup>. Hơn nữa, trong năm huy động tổng vốn đầu tư toàn xã hội chiếm khoảng 32,1% GRDP (tương đương 31.879 tỷ đồng); tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng GRDP khá thấp. Do đó, Ban đề nghị cơ quan chuyên môn giải trình rõ về chỉ tiêu huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển và phân tích những yếu tố tác động GRDP đạt thấp ở từng ngành lĩnh vực, chất lượng tăng trưởng của các ngành kinh tế, nhất là công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản, khu vực công nghiệp ngoài ô tô, khu vực thương mại, dịch vụ, tình hình đầu tư, hoạt động các doanh nghiệp FDI... để có cơ sở định hướng phát triển, đề xuất chỉ tiêu, giải pháp thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2020 và những năm tiếp theo cho phù hợp.

- *Về sản xuất công nghiệp:* Giá trị một số ngành sản xuất công nghiệp chiếm tỷ trọng lớn có sự tăng trưởng không đáng kể, thậm chí một số ngành có tỷ lệ sụt giảm<sup>4</sup>. Trong khi đó, các ngành công nghiệp khác phát triển chưa mạnh, chưa tham gia nhiều vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị, làm cho giá trị ngành công nghiệp có tăng nhưng giảm sâu so với cùng kỳ<sup>5</sup>. Bên cạnh đó, đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp được quan tâm nhưng cơ chế hỗ trợ chưa thật sự tạo động lực phát triển. Vấn đề này, đã được HĐND tỉnh đề cập nhiều lần, nhưng chậm tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

- *Về sản xuất nông lâm thủy sản:* Sản xuất nông nghiệp tiếp tục đối mặt bởi diễn biến phức tạp thời tiết, dịch bệnh, thị trường tiêu thụ nên giá trị ngành nông nghiệp (chiếm tỷ trọng 55% trong lĩnh vực sản xuất nông – lâm – thủy sản) có sự sụt giảm (trồng trọt: sản lượng lúa giảm 2,3%, chăn nuôi: đàn lợn giảm 38% so với năm 2018). Nhiều địa phương còn lúng túng trong việc chuyển đổi, lựa chọn cây trồng, con vật nuôi chủ lực. Việc xây dựng và nhân rộng mô hình giảm nghèo còn bất cập, đa số địa phương chưa chú trọng đánh giá hiệu quả các dự án mô hình đề xuất nhân rộng. Phát triển sản xuất gắn với liên kết sản phẩm theo chuỗi giá trị còn hạn chế. Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt kết quả nhưng chưa đồng đều giữa các vùng, miền.

Chăn nuôi theo mô hình tập trung có xu hướng tăng, nhưng biện pháp hỗ trợ thị trường chế biến tiêu thụ, xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh vẫn còn hạn chế; tình hình dịch tả lợn châu Phi làm giảm đáng kể tổng đàn, gây ảnh hưởng đại đa số người dân.

Việc chuyển đổi nghề cho ngư dân vùng bãi ngang vẫn còn chậm, ngành chế biến thủy sản chưa phát triển mạnh nên khả năng cạnh tranh thấp, giá trị gia tăng

<sup>3</sup> Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân giai đoạn 2016-2020 là 10%-10,5%/năm.

<sup>4</sup> Sản xuất và lắp ráp ô tô chiếm tỷ trọng 32% dự kiến sản lượng chỉ tăng 3%, một số ngành công nghiệp chế biến chế tạo khác tăng thấp, thậm chí sụt giảm như: sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 7,7%, sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 0,6%; ngành sản xuất và phân phối điện chiếm tỷ trọng 17%, giảm 0,6%

<sup>5</sup> Tăng 3,01% so với năm 2018 (Năm 2018, tăng trưởng ngành công nghiệp khoảng 13,99%).

không nhiều. Thực hiện chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP và Nghị 17/2018/NĐ của Chính phủ đã tạo điều kiện giúp ngư dân yên tâm bám biển, phát triển sản xuất, giữ vững chủ quyền biển, đảo. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chính sách, đặc biệt là chính sách tín dụng vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế<sup>6</sup>.

- *Về khu vực dịch vụ*: Khu vực này có sự phát triển ổn định trong năm 2019, doanh thu từ hoạt động tham quan có sự tăng trưởng. Tuy nhiên, phát triển du lịch hiện nay chủ yếu tập trung khu vực ven biển và các khu di tích, danh lam thắng cảnh, chưa khai thác hết lợi thế tiềm năng du lịch trên địa bàn, du lịch cộng đồng, du lịch phía Tây của tỉnh chưa được quan tâm đúng mức; hạ tầng kết nối các điểm du lịch chưa được đầu tư nhiều.

- *Về thu, chi ngân sách nhà nước*: Kết quả thu NSNN ước chỉ đạt xấp xỉ dự toán. Tuy nhiên, nguồn thu chiếm tỷ trọng lớn đạt thấp, dự kiến khoảng 5 địa phương ước thu không đạt dự toán. Tình trạng nợ đọng thuế còn lớn, nhất là khoản thuế không có khả năng thu hồi. Tỷ lệ chi thường xuyên trong tổng chi cân đối ngân sách địa phương đã được cải thiện nhưng vẫn còn cao (khoảng 54%)<sup>7</sup>.

- Công tác quản lý nhà nước về xây dựng, quy hoạch ngày càng được tăng cường, nhưng hiệu quả chưa cao, nhiều tồn tại trong khâu lập dự toán, thẩm tra, thẩm định, quyết toán, cấp phép xây dựng<sup>8</sup> vẫn chưa được chấn chỉnh triệt để. Công tác quản lý đô thị còn bất cập, cơ chế hỗ trợ phát triển đô thị, nhất là các địa phương miền núi đã được HĐND tỉnh đề cập nhiều lần nhưng đến nay vẫn chưa hoàn chỉnh đề án trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

- Công tác quản lý khoáng sản hiệu quả chưa cao. Công tác phối hợp giữa các ngành, chính quyền địa phương trong quản lý việc kê khai, cấp phép, công tác thẩm định, phê duyệt đề án cải tạo, phục hồi môi trường chưa chặt chẽ, tình trạng doanh nghiệp được cấp phép thực hiện chưa đầy đủ các nghĩa vụ tài chính, bảo vệ môi trường, bảo vệ hạ tầng giao thông, an toàn lao động, khai thác khoáng sản tại khu vực hết hạn, đang chờ thủ tục gia hạn, cấp phép...còn xảy ra nhưng chưa có giải pháp hữu hiệu.

Bên cạnh đó, công tác phê duyệt chủ trương đầu tư, cấp phép nhà máy chế biến có sử dụng khoáng sản khi chưa xác định kỹ nguồn nguyên liệu nên một số nhà máy sản xuất thiếu ổn định<sup>9</sup>. Việc phối hợp đề xuất bổ sung quy hoạch khoáng sản chưa chặt chẽ, còn trùng lặp quy hoạch, chủ trương thực hiện rà soát, đánh giá

---

<sup>6</sup> Có đến 20/65 chủ tàu vay Ngân hàng đóng mới, nâng cấp tàu trả nợ vay và lãi suất không đúng hạn, bị liệt kê vào danh sách nợ xấu, nhiều chủ tàu chưa đến hạn trả nợ nhưng hoạt động cầm chừng cũng tiềm ẩn nguy cơ mất khả năng thanh toán chi trả vốn vay.

<sup>7</sup> Năm 2018, chi thường xuyên chiếm 71% tổng chi cân đối ngân sách địa phương

<sup>8</sup> Lập dự toán khối lượng không phù hợp, thẩm tra, thẩm định, quyết toán không chính xác; một số đồ án quy hoạch không lấy ý kiến của cơ quan quản lý quy hoạch cấp tỉnh; một số hồ sơ cấp phép không có bản vẽ cấp thoát nước, cấp điện; một số nhiều công trình triển khai thi công không có giấy phép.

<sup>9</sup> Công ty CP Kính nổi Chu Lai, Nhà máy xi măng Thạnh Mỹ

việc triển khai Nghị quyết HĐND tỉnh liên quan đến quy hoạch khoáng sản đã được HĐND tỉnh đề nghị từ năm 2018<sup>10</sup> nhưng đến nay vẫn chậm thực hiện.

Tình trạng lấn chiếm đất đai, sử dụng đất sai mục đích vẫn còn xảy ra. Một số đối tượng lợi dụng nhu cầu người dân, thuê đất, phân lô bán đất nền nhưng không thực hiện đầy đủ thủ tục đất đai, nghĩa vụ tài chính. Công tác phối hợp giữa các sở ngành và địa phương chưa tốt, thiếu thường xuyên thanh tra, kiểm tra các dự án phát triển khu đô thị, các hoạt động của các sàn giao dịch bất động sản trên địa bàn, chưa chấn chỉnh kịp thời các giao dịch bất động sản khi chưa đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật. Điều này, không những gây thiệt hại kinh tế của người dân, mà còn gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, thất thu ngân sách.

## **2. Kế hoạch phát triển kinh tế năm 2020**

Năm 2020, là năm quyết định hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2016 - 2020, năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng, năm bản lề chuẩn bị thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025. Trong bối cảnh kinh tế thế giới và khu vực được dự báo tiếp tục có nhiều phức tạp, khó lường; tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến bất thường có thể tác động lớn đến mục tiêu tăng trưởng. GRDP bình quân đầu người năm 2019 tăng thấp, vẫn còn khoảng cách khá xa so với chỉ tiêu đề ra giai đoạn 2016 - 2020<sup>11</sup>. Điều đó, đòi hỏi sự nỗ lực rất lớn của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đề năm 2020 và cả giai đoạn 2016 - 2020, thực hiện có hiệu quả 3 nhiệm vụ đột phá của tỉnh. Ngoài những giải pháp UBND tỉnh đã đề cập, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị cần quan tâm một số vấn đề sau:

- Chỉ tiêu tăng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng khoảng 7-7,3% so với năm 2019 (cả nước tăng 6,6 - 6,8%). Đa số thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, đề nghị UBND tỉnh phân tích dự báo, tính khả thi các ngành, các lĩnh vực đóng góp cho tăng trưởng GRDP năm 2020, đảm bảo phù hợp với thực trạng các ngành; đồng thời, xác định các giải pháp, nhiệm vụ cụ thể cho từng cấp, từng ngành và lợi thế, tiềm năng của từng địa phương, phấn đấu đạt mục tiêu tốc độ tăng trưởng (GRDP) giai đoạn 2016 - 2020 (bình quân 10% - 10,5%/năm).

- Đẩy mạnh cơ cấu các ngành và nội bộ ngành công nghiệp; tập trung phát triển ngành công nghiệp mũi nhọn, có tiềm năng, lợi thế, giá trị gia tăng cao. Ưu tiên đầu tư ứng dụng công nghệ cao, tạo tính đột phá, nâng cao chất lượng sản phẩm và cạnh tranh thị trường; thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp chế biến sâu từ sản phẩm nông nghiệp. Sớm xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành cơ chế hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

---

<sup>10</sup> Công văn 76/HĐND-VP ngày 02/4/2018 của Thường trực HĐND tỉnh.

<sup>11</sup> Kết quả năm 2019: GRDP bình quân đầu người hơn 66 triệu đồng/người, tăng hơn 4 triệu đồng/người so với năm 2018;

Mục tiêu 2020: GRDP bình quân đầu người khoảng từ 75 - 80 triệu đồng; thu nhập bình quân đầu người hơn 45 triệu đồng.

- Tăng cường công tác dự báo, chủ động xây dựng phương án ứng phó với những diễn biến thời tiết cực đoan, biến đổi khí hậu. Chú trọng công tác quy hoạch sản xuất, tiếp tục chuyển đổi cơ cấu sản xuất, mùa vụ, ngành nghề phù hợp từng vùng miền. Thực hiện tốt khâu liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; tiếp tục tổ chức phiên chợ, hội chợ quảng bá hàng nông sản; thực hiện có hiệu quả các cơ chế khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018, Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ và các cơ chế hỗ trợ của tỉnh; phát huy vai trò Quỹ Bảo lãnh tín dụng, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa để hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

- Tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy mạnh tích tụ đất đai gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp. Xây dựng cơ chế chính sách phát huy vai trò hợp tác xã trong việc thực hiện chủ trương tích tụ ruộng đất, hình thành cánh đồng mẫu, tăng cường ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp và thực hiện chương trình mỗi xã 01 sản phẩm.

- Kịp thời thực hiện chính sách hỗ trợ người chăn nuôi bị tác động bệnh dịch tả lợn châu Phi, thực hiện quyết liệt các giải pháp kiểm soát dịch bệnh ở gia súc, gia cầm; hạn chế tái phát dịch; nghiên cứu giải pháp thực hiện việc tái đàn với quy mô phù hợp; tăng cường đội ngũ thú y cơ sở

- Nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế biển, chú trọng công nghiệp chế biến thủy sản, hạn chế xuất khẩu thô. Tích cực hỗ trợ ngư dân đánh bắt xa bờ, đi liền giải pháp kiểm soát việc thực hiện chính sách; kịp thời thực hiện các giải pháp hỗ trợ chuyển đổi nghề cho ngư dân vùng bãi ngang; triển khai có hiệu quả phương án sắp xếp nuôi trồng thủy sản vùng Đông trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch; nâng cao chất lượng các dịch vụ và đội ngũ làm công tác du lịch; tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, đặc biệt phát triển du lịch khu vực phía Tây của tỉnh, gắn kết phát triển du lịch với phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp, làng nghề; đẩy mạnh việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch miền núi tỉnh Quảng Nam theo Nghị quyết số 47/2018/NQ-HĐND ngày 06/6/2018 của HĐND tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý quy hoạch xây dựng, đô thị, định hướng phát triển đô thị, thị trường bất động sản mang tính tầm nhìn, lưu ý đảm bảo tỷ lệ phù hợp đất công cộng, cây xanh trong dự án phát triển nhà ở, đô thị; sớm xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành cơ chế hỗ trợ phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao trách nhiệm chính quyền địa phương trong việc kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm khai thác khoáng sản trái phép. Tăng cường phối hợp trong khâu thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường, cấp phép, kiểm soát việc kê khai nộp thuế các doanh nghiệp khai thác khoáng sản. Chỉ đạo thực hiện ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh về tạm thời chưa xem xét việc bổ sung quy hoạch các mỏ khoáng sản. Trước mắt, tập trung chỉ đạo rà soát, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, thực trạng an ninh - trật tự và tác động môi trường của các mỏ khoáng sản đã được cấp phép đang hoạt động trên địa bàn tỉnh thời gian qua. Trên

cơ sở đó đề xuất, trình HĐND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị quyết liên quan đến quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản trên địa bàn.

- Tăng cường giải pháp bảo vệ môi trường, chú trọng xử lý môi trường tại các cụm công nghiệp, đẩy nhanh tiến độ xây dựng đề án về điều chỉnh quy hoạch và cơ chế hỗ trợ thực hiện việc thu gom, xử lý chất thải rắn. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, tăng tần suất tranh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất trên địa bàn; kịp thời chấn chỉnh giao dịch bất động sản khi chưa đảm bảo các điều kiện theo quy định; đồng thời kiểm soát chặt việc tách thửa, tự ý phân lô bán nền; chú trọng phối hợp, cung cấp thông tin, tuyên truyền nhằm ngăn ngừa việc chuyển nhượng bất động sản trái pháp luật.

- Tổ chức đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các Nghị quyết HĐND tỉnh có hiệu lực đến năm 2020 để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế năm 2019, kế hoạch phát triển kinh tế năm 2020. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu khách mời;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, TH;
- Lưu VT, TH (Phiên).

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Đức**